

*Yên Sơn, ngày 18 tháng 11 năm 2019*

Số: 373/2019/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 355/2019/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn C B, xã P, huyện Y, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn C B, xã P, huyện Y, tỉnh T.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2019;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 23/02/2016 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Nguyễn Bảo Việt, sinh ngày 23/02/2016 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau, anh T và chị H có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh T và chị H không có tài sản chung và không vay nợ ai.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số 0001782 ngày 04 tháng 11 năm 2019, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh T, chị Nguyễn Thị H

được trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Nguyễn Văn T không phải chịu án phí vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không được kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKS h. Y;
- CCTHADS h. Y;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đức Nam**